

Số: 24/2021/QĐST-HNGĐ

TG, ngày 06 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TG, TỈNH BÐ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân & gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 10 Luật phí và lệ phí;

Căn cứ vào Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 26/2021/TLST-HN&GD ngày 26 tháng 3 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị **Quàng Thị L**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bản S (nay là bản B S), xã QT, huyện TG, tỉnh BÐ.

+ Anh **Lò Văn H**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Bản S (nay là bản B S), xã QT, huyện TG, tỉnh BÐ.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 3 năm 2021, người yêu cầu gồm chị Quàng Thị L và anh Lò Văn H đã thỏa thuận được như sau:

**[1] Về quan hệ hôn nhân:** Chị Quàng Thị L và anh Lò Văn H chung sống như vợ chồng từ năm 2012, năm 2014 đến UBND xã Quài Cang, huyện TG, tỉnh BÐ đăng ký kết hôn ngày 04/9/2014 (Giấy chứng nhận kết hôn số 83 ngày 04/9/2014 của UBND xã Quài Cang, huyện TG, tỉnh BÐ), kết hôn tự nguyện. Quá trình chung sống sau khi kết hôn phát sinh nhiều mâu thuẫn, do tính cách không hợp, bất đồng về quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu

thuần cãi chửi nhau, trong cuộc sống vợ chồng không có tiếng nói chung; vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2017 đến nay không ai quan tâm đến ai, tình cảm vợ chồng không còn. Chị Quàng Thị L và anh Lò Văn H đều thống nhất thuận tình ly hôn.

**[2] Về con chung:** Chị Quàng Thị L, anh Lò Văn H có 02 người con chung là Lò Thị Tr, sinh ngày 30/4/2012; Lò Đức Trg, sinh ngày 19/3/2015. Chị L, anh H thỏa thuận thống nhất giao cho chị Quàng Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục Lò Thị Tr, Lò Đức Trg. Anh Lò Văn H chưa cấp dưỡng nuôi con chung.

**[3] Về tài S chung, riêng:** Chị Quàng Thị L, anh Lò Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[4] Về nợ chung, riêng:** Chị Quàng Thị L, anh Lò Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[5] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:** Chị Quàng Thị L, anh Lò Văn H là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện, kinh tế đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn lệ phí nên được miễn lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của chị Quàng Thị L, anh Lò Văn H là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Quàng Thị L và anh Lò Văn H thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao Lò Thị Tr, sinh ngày 30/4/2012; Lò Đức Trg, sinh ngày 19/3/2015 cho chị Quàng Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Anh Lò Văn H chưa cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau ly hôn chị Quàng Thị L có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con và các thành viên gia đình tôn Trg quyền được nuôi con của mình; anh Lò Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Anh Lò Văn H, chị Quàng Thị L có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con.

- **Về tài S chung, riêng:** Chị Quàng Thị L, anh Lò Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**- Về nợ chung, riêng:** Chị Quàng Thị L, anh Lò Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Chị Quàng Thị L, anh Lò Văn H được miễn lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện TG;
- Chi cục THADS huyện TG;
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã Quài Cang, huyện TG;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Giàng A Tăng**